

Số: 47/BC-STTTT

Hà Tĩnh, ngày 10 tháng 6 năm 2019

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách, các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong giai đoạn 2015-2018 liên quan đến cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý ngành Thông tin và Truyền thông

Thực hiện Công văn số 276/HĐND-ĐGS ngày 29/05/2019 của HĐND tỉnh về việc báo cáo bổ sung về công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015-2018, Sở Thông tin và Truyền thông báo cáo kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách, các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành trong giai đoạn 2015-2018 liên quan đến cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý ngành Thông tin và Truyền thông, cụ thể như sau:

A. Quyết định số 15/2016/QĐ-UBND ngày 28/04/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tại Hà Tĩnh (sửa đổi, bổ sung theo Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 23/07/2018)

1. Về tình hình thực hiện Quy chế:

- Về quản trị, vận hành Cổng DVC của tỉnh: Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh đã quản trị, vận hành thông suốt, an toàn đối với Cổng DVC của tỉnh. Đồng thời đã thực hiện nhân rộng đến 13 huyện, thị xã, thành phố. Tính đến thời điểm hiện nay, trên Cổng DVC của tỉnh ngoài các DVC mức độ 2 thì có 1995 DVC mức độ 3 và 30 DVC mức độ 4. Trong đó, các cơ quan cấp tỉnh có 610 DVC mức độ 3; 7 DVC mức độ 4 (DVC mức độ 4 của các Sở: Tài chính, Công thương, Giáo dục và Đào tạo). UBND cấp huyện có 1385 DVC mức độ 3; 23 DVC mức độ 4 (DVC mức độ 4 của UBND TP Hà Tĩnh, TX Hồng Lĩnh, huyện Hương Khê); cùng với 35 DVC mức độ 3 của mỗi đơn vị cấp xã. Các DVC được cập nhật thường xuyên, kịp thời theo các thủ tục hành chính. Đồng thời, được dẫn link (liên kết) đến Chuyên mục “DVC trực tuyến” trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, các tổ chức, cá nhân muốn khai thác, sử dụng các DVC trực tuyến.

- 100% Cổng thông tin của các sở, ban, ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện đều có chuyên mục DVC trực tuyến để đăng tải, cung cấp DVC trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp (dẫn link đến tại mục DVC của đơn vị trên Cổng DVC của tỉnh).

- Nhằm bảo đảm tính đồng bộ và hiệu quả trong tổ chức vận hành, cung cấp DVC TT, Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 17/5/2018, về việc tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên địa bàn tỉnh. Để đáp ứng được yêu cầu quản lý, khai thác, sử dụng DVC mức độ 3, 4 theo thực tiễn,

ngày Sở tham mưu UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 tại Hà Tĩnh (Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 23/07/2018). Ngày 26/4/2019, Sở tiếp tục tham mưu UBND tỉnh ban hành Văn bản số 2556/UBND-KSTT₁ về việc tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND, tập trung cải thiện chỉ số về DVC và BCCI trong hiện đại hóa hành chính.

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy chế quản lý và sử dụng hệ thống DVCTT mức độ 3 trên địa bàn tỉnh. Thông qua các buổi tập huấn, tuyên truyền, hướng dẫn dịch vụ công, lồng ghép nội dung quán triệt và phổ biến về quy chế này đến cán bộ công chức, người dân và doanh nghiệp trong ngành, địa phương. Thường xuyên đầu tư, nâng cấp trang thiết bị nhằm bảo đảm hệ thống DVC hoạt động thông suốt, hiệu quả.

- Các thủ tục hành chính thường xuyên được Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh cập nhật trên Cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh. Các cơ quan, đơn vị quản lý và phối hợp cập nhật kịp thời các DVC mức độ 3, mức độ 4 của đơn vị mình.

- Các quy trình tiếp nhận, xử lý và trả kết quả được các cơ quan công khai, hướng dẫn trên Cổng DVC của đơn vị và Cổng thông tin dịch vụ công của tỉnh. Các hồ sơ nộp qua hệ thống DVC mức độ 3, 4 được xử lý đúng và trước hạn, không có hồ sơ quá hạn.

- Việc báo cáo định kỳ về cung cấp, khai thác, sử dụng DVC mức độ 3, 4 theo quy định tại Quy chế chưa được các đơn vị thực hiện nghiêm túc. Hàng tháng, Sở đơn đốc để lấy số liệu, còn tổng hợp đầy đủ thông tin theo mẫu báo cáo quý hầu hết các cơ quan, đơn vị chưa thực hiện.

2. Về hiệu quả khai thác, sử dụng DVC mức độ 3, mức độ 4:

- Năm 2018, tổng hồ sơ thủ tục hành chính nộp qua các DVC mức độ 3, mức độ 4 là 1952, đạt tỉ lệ 4,92%.

- 5 tháng đầu năm 2019, tổng hồ sơ thủ tục hành chính nộp qua các DVC mức độ 3, mức độ 4 là 6704, đạt tỉ lệ 13,25%.

3. Một số hạn chế, nguyên nhân:

a) Trong công tác chỉ đạo, tuyên truyền:

Công tác chỉ đạo, tuyên truyền đã được các cơ quan, đơn vị tích cực triển khai. Tuy nhiên, một số cơ quan, đặc biệt là các sở, ban, ngành cấp tỉnh chưa quan tâm, chỉ đạo sát sao trong việc tuyên truyền, nâng cao hiệu quả của hệ thống DVCTT. Công tác tập huấn, hướng dẫn về DVCTT mức độ 3, mức độ 4 chủ yếu được thực hiện tại các UBND cấp huyện.

Nguyên nhân:

Một số lãnh đạo cơ quan, đơn vị chưa đánh giá đúng tầm quan trọng của việc khai thác và sử dụng hệ thống DVCTT dẫn tới thiếu sự quan tâm, chỉ đạo sát sao. Một số cán bộ chuyên trách CNTT chưa thực sự quyết liệt trong công tác tham mưu.

b) Trong phát huy hiệu quả DVCTT mức 3, 4:

Mặc dù các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tích cực triển khai các nội dung của Quy chế và Chỉ thị số 08/CT-UBND của UBND tỉnh, đặc biệt tập trung vào nội dung tuyên truyền, đào tạo, tập huấn nhưng đến nay hiệu quả vẫn chưa thực sự cao, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến/ tổng số hồ sơ đã có chuyển biến song chưa nhiều.

Nguyên nhân:

- Việc nộp hồ sơ trực tuyến đối với phần lớn người dân vẫn đang là một hình thức mới mẻ. Thói quen của người dân và doanh nghiệp trong sử dụng dịch vụ công trực tuyến, người dân, doanh nghiệp ngại trong việc quét tài liệu để sử dụng dịch vụ công, tâm lý muốn gặp thẳng cán bộ một cửa để kiểm tra hồ sơ trước lúc nộp. Kỹ năng khai thác CNTT của người dân, doanh nghiệp còn hạn chế, thiếu trang thiết bị.

- CSDL dùng chung còn thiếu, người dân, doanh nghiệp khi sử dụng 1 dịch vụ công trực tuyến nào cũng phải khai báo lại thông tin, scan lại hồ sơ, giấy tờ như: CMND, Giấy khai sinh, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giấy đăng ký kinh doanh,...

B. Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của HĐND tỉnh về quy định một số chính sách đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017-2020

I. Kết quả thực hiện theo các mục tiêu đề ra

1. Về mục tiêu chung: *Cải thiện, duy trì ổn định chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin của tỉnh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.*

Theo báo cáo đánh giá Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018, Hà Tĩnh đã có bước chuyển mình từ vị trí 33 của năm 2017, lên vị trí 23 (tăng 10 bậc, lọt vào nhóm khá của cả nước). Trong đó, Chỉ số *Tính minh bạch và tiếp cận thông tin* trong PCI năm 2018 đạt 6,25 điểm, tăng 0,09 điểm (năm 2017: 6,16 điểm). Cụ thể, tại 12 tiêu chí của chỉ số này có 6 tiêu chí liên quan đến ngành và có sự tác động của Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/09/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh “Quy định một số chính sách đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017-2020”⁽²⁾, cụ thể so với năm 2017 mức độ tăng/giảm các tiêu chí như sau là:

- 03 tiêu chí tăng: Tiêu chí “Tiếp cận tài liệu pháp lý” tăng 0.01 điểm; Tiêu chí “Các tài liệu về ngân sách đủ chi tiết để DN sử dụng” tăng 15%; Tiêu chí “Thông tin mời thầu được công khai” tăng 10%. Lý do: Sau khi, Nghị quyết 22 ra đời, Sở TT&TT tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 498/KH-UBND, danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017. Theo đó, hàng quý, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức rà soát, đánh giá, báo cáo UBND tỉnh kết quả cập nhật, minh bạch thông tin trên

Cổng thông tin điện tử của từng cơ quan, đơn vị; đồng thời đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan đơn vị, nâng cấp, cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời.

- 01 Tiêu chí “Tiếp cận tài liệu quy hoạch” giảm 0,07 điểm. Lý do: Các tài liệu liên quan đến quy hoạch đã được cập nhật nhưng thiếu kịp thời ở các cấp, ngành, địa phương. Thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, giá đất và thu hồi đất; phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn (đối với cấp huyện, cấp xã) chưa đầy đủ.

- 02 tiêu chí giảm: Tiêu chí “Điểm số về độ mở và chất lượng trang web của tỉnh” giảm 0,25%; Tiêu chí “Tỉ lệ DN truy cập vào website của tỉnh” giảm 6%. Lý do: Năm 2018, Cổng Thông tin điện tử tỉnh tiến hành nâng cấp.

2. Về mục tiêu cụ thể:

a) 100% CQNN cung cấp, cập nhật thông tin trên môi trường mạng theo quy định

Sau khi Nghị quyết 22 ra đời, Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu ban hành Kế hoạch số 498/KH-UBND ngày 30/12/2016 thực hiện Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND; danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh tại Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/3/2017. Theo đó, định kỳ và đột xuất, Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức rà soát, đánh giá, báo cáo UBND tỉnh kết quả cập nhật, minh bạch thông tin trên Cổng thông tin điện tử của từng cơ quan, đơn vị; đồng thời đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan đơn vị, nâng cấp, cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời. Đến nay, 100% các sở ban ngành, UBND cấp huyện, 84% UBND cấp xã có Cổng/ trang thông tin điện tử, thông tin được cập nhật liên tục, hiệu quả, tích hợp Công dịch vụ công của tỉnh. Tuy nhiên, có một số chuyên mục thông tin bắt buộc nhưng chưa được cập nhật nội dung thông tin đầy đủ (như: Đề tài khoa học, Đấu thầu-mua sắm công, Phổ biến Văn bản QPPL, Lấy ý kiến dự thảo văn bản, Xử lý kiến nghị, Giải quyết khiếu nại tố cáo, Khen thưởng xử phạt; Thông tin về dự toán ngân sách nhà nước; Thông tin về thuế, phí,...). Các văn bản chỉ đạo điều hành đã được cập nhật nhưng chưa thường xuyên, thiếu kịp thời ở hầu hết các cơ quan, đơn vị.

b. Triển khai thành công khung kiến trúc Chính quyền điện tử:

Ngày 02/02/2017, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 420/QĐ-UBND phê duyệt Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hà Tĩnh phiên bản 1.0. Sau đó Sở TT&TT đã tham mưu UBND tỉnh Kế hoạch triển khai thực hiện nhưng do thiếu nguồn triển khai thực hiện nên Kế hoạch chưa được ban hành. Hiện tại, tỉnh đang chờ Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Khung kiến trúc Chính quyền điện tử phiên bản 2.0 để triển khai thực hiện đồng bộ trên cả nước nói chung và của tỉnh nói riêng.

c. 100% cấp xã, và 85% doanh nghiệp được tuyên truyền, tập huấn về cơ hội tiếp cận thông tin, phương pháp và kỹ năng giao dịch trực tuyến trên Cổng TTĐT, Cổng DVCTT và các hệ thống thông tin khác của tỉnh:

Tính đến Quý I/2019: Trung tâm CNTT-TT thuộc Sở Thông tin và Truyền thông đã đào tạo được 53% cấp xã, 35% doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh về cơ hội tiếp cận thông tin, phương pháp và kỹ năng giao dịch trực tuyến trên Cổng TTĐT, Cổng DVCTT và các hệ thống thông tin khác của tỉnh. Theo nguồn bố trí năm 2019 dự kiến sẽ đạt 70% cấp xã, 75% doanh nghiệp được tuyên truyền, tập huấn trong thời gian tới (kinh phí cho đào tạo trong năm 2019 là 2.025.000.000đ).

d. Cập nhật, công khai 100% các TTHC:

100% các TTHD đã được cập nhật, công khai trên Cổng dịch vụ Công của tỉnh, Cổng/Trang thông tin điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

e. Phát triển thêm 400 dịch vụ công mức độ 3 và 50 DVC mức độ 4

Tính đến nay đã triển khai thêm được 1.612 dịch vụ công trực tuyến mức 3 (vượt 1.212 DVC mức độ 3), 23 dịch vụ công trực tuyến mức 4. Việc số lượng triển khai DVC mức độ 4 ít hơn mục tiêu đề ra là do các cơ quan nhà nước đang tập trung triển khai và thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả sử dụng DVC mức độ 3 để phục vụ người dân, doanh nghiệp.

f. 100% cấp xã, 100% doanh nghiệp được tư vấn hỗ trợ pháp lý và hỏi đáp trực tuyến với CQNN trên Cổng TTĐT

Chuyên mục Doanh nghiệp hỏi - Cơ quan nhà nước trả lời”; chuyên mục “Tư vấn hỗ trợ pháp lý” được duy trì thường xuyên và hoạt động hiệu quả trên Cổng thông tin điện tử tỉnh đảm bảo người dân, doanh nghiệp được tư vấn hỗ trợ pháp lý và giải đáp các thắc mắc đối với các CQNN trên địa bàn tỉnh. Công tác quản trị kỹ thuật được thực hiện thường xuyên, đảm bảo hệ thống máy chủ hoạt động thông suốt 24/24h và an toàn an ninh cổng được chú trọng, không để xảy ra sự cố kỹ thuật trong quá trình vận hành.

II. Tình hình kết quả thực hiện theo các nội dung

1. Về công tác tuyên truyền, tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng dụng CNTT cho người dân và doanh nghiệp để tiếp cận, khai thác thông tin và giao dịch với cơ quan nhà nước trên môi trường mạng:

Tổ chức tuyên truyền sâu, rộng và phong phú về nội dung và hình thức để giúp người dân nhận biết, kết quả ứng dụng CNTT trong CCHC nói chung và việc minh bạch thông tin trên Cổng TTĐT của cơ quan nhà nước, cụ thể: Năm 2017, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh phát 02 số/tháng đối với chương trình chuyên đề: “Cải cách hành chính”; trên 2 ấn phẩm báo in và báo Hà Tĩnh điện tử đăng tải 75 bài và 134 tin, ảnh; trên báo chí Trung ương và tỉnh bạn có trên 350 tin, bài; năm 2018, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh đã xây dựng và phát sóng 470 bản tin, phóng sự ngắn, xây dựng 09 chuyên đề; Báo Hà Tĩnh xây dựng chuyên mục Cải cách hành chính trên báo điện tử, đăng tải đăng tải 450 tin, bài; bên cạnh đó, Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng fanpage “Hành chính công Hà Tĩnh” trên mạng xã hội facebook, đăng tải 30 video clip giới thiệu và hướng dẫn người dân tiếp cận, khai thác thông tin, dịch vụ công. Các tin bài đã tuyên

truyền về CCHC, trong đó tập trung tuyên truyền hoạt động của Trung tâm Hành chính công tỉnh, các huyện, thành phố, thị xã; ứng dụng CNTT trong thực hiện thủ tục hành chính, minh bạch thông tin. Xây dựng ấn phẩm điện tử về cung cấp thông tin và hướng dẫn cách thức khai thác thông tin và giao dịch trực tuyến với cơ quan nhà nước trên môi trường mạng; in, phát tờ rơi tuyên truyền DVC TT đến 262 xã trên địa bàn toàn tỉnh.

Sở Thông tin và Truyền thông đã phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã tổ chức các lớp tập huấn trực tiếp cho người dân tại các xã, phường, thị trấn và doanh nghiệp trong toàn tỉnh về kỹ năng tiếp cận, khai thác thông tin, dịch vụ công trực tuyến. Xuất bản tờ rơi giới thiệu và hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến các mức độ: Đã thiết kế, in sao 10.000 tờ rơi cung cấp thông tin chi tiết về các địa chỉ giao dịch trực tuyến với cơ quan nhà nước trên môi trường mạng và tuyên truyền, giới thiệu, hướng dẫn sử dụng DVCTT tới đối tượng là cán bộ, người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư đến giao dịch tại TTHCC, tại bộ phận 1 cửa (Trung tâm Hành chính công) của các huyện, thị xã, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn. Năm 2017 đã tổ chức các lớp tại: Đức Thọ, Thị xã Kỳ Anh, Thành phố Hà Tĩnh. Riêng năm 2018, UBND huyện Can Lộc đã tổ chức lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn về dịch vụ công và khai thác các thông tin khác của cơ quan nhà nước tại 22 xã, thị trấn với hơn 2.450 người dân doanh nghiệp tham gia; UBND huyện Thạch Hà tập huấn về dịch vụ công trực tuyến cho 300 cán bộ Đoàn xã, cán bộ thôn, tổ dân phố và cán bộ Bưu điện văn hóa xã. Quý I/2019 đã tổ chức được 02 lớp tại UBND huyện Lộc Hà và UBND huyện Cẩm Xuyên với hơn 350 người dân, doanh nghiệp tham gia.

2. Về đầu tư ứng dụng CNTT:

Việc điều hành, tác nghiệp được nâng lên về tính đồng bộ và hiệu quả ứng dụng. Các hệ thống thông tin hỗ trợ chỉ đạo, điều hành tác nghiệp, gửi nhận văn bản trực tuyến, thư điện tử phát huy hiệu quả. Trong đó: 100% văn bản được ký số và gửi nhận trực tuyến (theo quy định), tác nghiệp trực tuyến trong nội bộ các cơ quan chuyển biến rõ nét; 100% văn bản (không tính văn bản mật và văn bản bắt buộc gửi bằng bản giấy) trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước hoàn toàn dưới dạng điện tử, trong đó có khoảng 5% văn bản trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước dưới dạng điện tử và song song với văn bản giấy; 100% cơ quan kết nối, liên thông các Hệ thống QLVBĐH từ cấp tỉnh đến cấp xã. Các hệ thống: Công báo điện tử <http://qppl.hatinh.gov.vn/>; Điều hành tác nghiệp; Thư điện tử của tỉnh; Theo dõi YKCD tiếp tục phát huy hiệu quả, hỗ trợ tốt cho công tác CCHC.

Trung tâm Hành chính công của tỉnh và các đơn vị cấp huyện được đưa vào hoạt động và phát huy hiệu quả nhờ ứng dụng phần mềm một cửa điện tử đồng bộ, liên thông.

3. Về Cổng/Trang TTĐT của các cơ quan, đơn vị:

Đến nay, 100% sở, ban, ngành và UBND cấp huyện có Cổng/Trang TTĐT, có 221/262 xã, phường, thị trấn có trang thông tin điện tử về hoạt động của địa phương mình, để đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin của người dân địa

phương, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước; phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền cơ sở. Về cổng thông tin điện tử tỉnh: Hoạt động liên tục, hiệu quả, tích hợp Cổng dịch vụ công của tỉnh; cung cấp đầy đủ thông tin về hệ thống chính trị, cơ cấu tổ chức các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh, thông tin về tình hình phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh, của các địa phương và các thông tin khác được quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ. Chuyên mục Doanh nghiệp hỏi - Cơ quan nhà nước trả lời”; chuyên mục “ Tư vấn hỗ trợ pháp lý” được đưa vào hoạt động có hiệu quả. Năm 2018, tỉnh đã thực hiện nâng cấp, đưa vào vận hành Cổng thông tin điện tử của tỉnh phiên bản mới nhằm đáp ứng yêu cầu trong cung cấp công khai minh bạch thông tin, cải cách hành chính và xây dựng Chính quyền điện tử.

Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Thực hiện Nghị quyết 36^a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử; Kế hoạch Cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 của UBND tỉnh, đến nay Hà Tĩnh đã đưa vào vận hành 1967 dịch vụ công trực tuyến (DVCTT) mức độ 3 của 750 TTHC cấp tỉnh, cấp huyện (tăng gấp 16 lần so với năm 2014) và cấp xã tại Cổng dịch vụ công của tỉnh www.dichvucong.hatinh.gov.vn (trong đó có 35 DVCTT mức độ 3 cho mỗi đơn vị cấp xã). Ngoài ra, ngành Điện lực và ngành Thuế cung cấp 181 DVC mức 3 (trong đó Điện lực: 27 - tại Điện lực tỉnh 3 DVC và mỗi đơn vị cấp huyện 2 DVC, trừ TX Kỳ Anh; Thuế: 154 - Cục Thuế tỉnh và cấp huyện mỗi đơn vị cung cấp 11 DVC). Tính đến thời điểm 27/02/2019, trên Cổng dịch vụ công của tỉnh phát sinh 1.636 hồ sơ DVC mức 3, mức 4 (trong đó có 776 hồ sơ cấp xã tại TP Hà Tĩnh và TX Hồng Lĩnh), tăng 1.636 hồ sơ so với cùng kỳ năm 2014.

Về Ứng dụng CNTT tại Bộ phận một cửa điện tử: Hệ thống một cửa điện tử được duy trì và phát huy hiệu quả tại 100% đơn vị cấp tỉnh, 13/13 đơn vị cấp huyện và 262/262 đơn vị cấp xã. Hệ thống được kết nối liên thông toàn tỉnh và hoạt động tại địa chỉ <http://dichvucong.hatinh.gov.vn>.

4. Về Sàn giao dịch thương mại điện tử:

Hiện nay, Sàn giao dịch TMĐT tỉnh có 498 doanh nghiệp đăng ký làm thành viên (tăng hơn 200 doanh nghiệp so với năm 2014), duy trì xử lý chào mua – chào bán cho 200 sản phẩm/502 sản phẩm hiện có và 202 gian hàng, tăng số lượng chào mua, chào bán trực tuyến trên Sàn, số lần đăng nhập thành viên vào hệ thống lên 47.770 lượt. Trong đó các sản phẩm được đăng tải chủ yếu là các sản phẩm thế mạnh của tỉnh: sản phẩm nông lâm ngư nghiệp... Số lượt khách truy cập trên ngày một tăng. Các sản phẩm được truy cập nhiều nhất: các sản phẩm tiêu biểu của tỉnh như cam Khe mây, bưởi Phúc Trạch, cu đơ Hà Tĩnh..... Tuy nhiên Sàn chưa đáp ứng yêu cầu thương mại điện tử trong tình hình mới nên hiện tại đang lập dự án Nâng cấp sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh; hỗ trợ doanh nghiệp phát triển các gian hàng điện tử phục vụ phát triển kinh doanh, mở rộng thị trường và tư vấn hỗ trợ pháp lý.

5. Về cơ chế chính sách

Sau Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/09/2016, Sở Thông tin và Truyền thông đã tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản có liên quan như: Kế hoạch số 498/KH-UBND ngày 30/12/2016 về việc thực hiện Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của HĐND tỉnh “Quy định một số chính sách đẩy mạnh ứng dụng CNTT nhằm cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh giai đoạn 2017-2020”; Quyết định số 739/QĐ-UBND ngày 22/03/2017 của UBND tỉnh về việc ban hành danh mục thông tin công khai minh bạch trên Cổng/Trang TTĐT của các cơ quan nhà nước tỉnh Hà Tĩnh; Quyết định số 365/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của UBND tỉnh về ban hành Bộ tiêu chí đánh giá mức độ xây dựng Chính quyền điện tử của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (trong đó có nhóm tiêu chí đánh giá về tính minh bạch và tiếp cận thông tin).

Về xây dựng phần mềm phục vụ công tác công khai minh bạch hóa thông tin hoạt động của các CQNN và đánh giá, chấm điểm mức độ cải thiện tính minh bạch và tiếp cận thông tin: Mặc dù chưa triển khai xây dựng phần mềm riêng biệt, tuy nhiên về nội dung đánh giá tính minh bạch thông tin đã được lồng ghép triển khai đánh giá theo phần mềm đánh giá mức độ xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (triển khai theo đề tài cấp tỉnh của Sở Thông tin và Truyền thông về Nghiên cứu xây dựng Bộ tiêu chí và Phần mềm đánh giá mức độ xây dựng Chính quyền điện tử trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh).

6. Công tác kiểm tra, giám sát

Theo định kỳ 6 tháng, năm và các báo cáo đột xuất khi có yêu cầu, Sở Thông tin và Truyền thông đã tổ chức rà soát, đánh giá, báo cáo UBND tỉnh kết quả cập nhật, minh bạch thông tin trên Cổng thông tin điện tử của từng cơ quan, đơn vị; đồng thời đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan đơn vị, nâng cấp, cập nhật thông tin đầy đủ, kịp thời. Hiện nay, Cổng/Trang TTĐT của các đơn vị đã tích hợp, liên kết đầy đủ với các hệ thống thông tin của tỉnh, cơ bản đáp ứng tốt yêu cầu điều hành, tác nghiệp của lãnh đạo, cán bộ công chức, cũng như nhu cầu tiếp cận thông tin của doanh nghiệp, nhân dân; đã cập nhật bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết, đồng thời cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, kết nối với Cổng dịch vụ công của tỉnh. Các tin tức, sự kiện được cập nhật kịp thời, phong phú; lịch công tác hầu hết được đăng tải theo tuần, chỉ có một số ít đơn vị đăng tải theo tháng. Văn bản QPPL đã được cập nhật, đăng tải đầy đủ, kịp thời, phục vụ tốt nhu cầu tra cứu, tìm kiếm của các tổ chức, cá nhân.

III. Kết quả thực hiện việc bố trí kinh phí cho các hạng mục theo Nghị quyết:

1. *Kinh phí đã được bố trí theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của HDND tỉnh: 4.652.000.000đ (Bốn tỷ sáu trăm năm hai triệu đồng).*

2. *Kinh phí lồng ghép các nguồn khác để tổ chức thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của HDND tỉnh: 2.680.000.000đ (Hai tỷ sáu trăm tám mươi triệu đồng).*

3. Kinh phí còn thiếu, cần bố trí thực hiện trong 2020 là: 3.565.000.000đ (Ba tỷ năm trăm sáu mươi lăm triệu đồng).

(Phụ lục danh mục đính kèm theo)

IV. Một số giải pháp trong thời gian tới

Để tiếp tục phát huy hiệu quả và đưa Nghị quyết 22/2016/NQ-HĐND của HĐND tỉnh đi vào thực tiễn cần tập trung một số giải pháp cụ thể sau:

- Huy động và phát huy đồng bộ các phương tiện, loại hình truyền thông vào công tác tuyên truyền nhằm nâng cao hiệu quả và tuyên truyền sâu, rộng hơn nữa hoạt động ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước nói chung và minh bạch thông tin trực tuyến, cung cấp dịch vụ công trực tuyến nói riêng tới mọi người dân, doanh nghiệp. Cụ thể là cơ hội tiếp cận, khai thác thông tin và giao dịch với Chính quyền từ Cổng thông tin điện tử của tỉnh (www.hatinh.gov.vn) và Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh (www.dichvucong.hatinh.gov.vn).

- Thường xuyên theo dõi, đánh giá kết quả minh bạch thông tin của các cơ quan, địa phương trên Cổng/Trang TTĐT theo Quyết định 739 của UBND tỉnh. Các sở ban ngành, UBND cấp huyện chủ động tổ chức cập nhật minh bạch thông tin thường xuyên và đầy đủ, đặc biệt chú ý các nhóm thông tin quan trọng như: Chương trình công tác, văn bản chỉ đạo điều hành; kết quả thanh tra, kiểm tra, xử phạt; thông tin về đất đai, tài chính, các dự án đầu tư, trả lời ý kiến của người dân, doanh nghiệp,...

- Đào tạo nâng cao kỹ năng và trình độ chuyên môn cho cán bộ chuyên trách CNTT toàn tỉnh. Trong đó, đối với cán bộ chuyên trách CNTT cấp tỉnh, cấp huyện chú trọng năng lực tham mưu, nghiệp vụ quản lý đầu tư về CNTT và an ninh mạng; đối với cán bộ chuyên trách CNTT cấp xã chú trọng kỹ năng quản trị, biên tập tin bài trên trang thông tin điện tử và kỹ năng CNTT cơ bản.

V. Đề xuất, kiến nghị:

- Ưu tiên bố trí kinh phí cho thực hiện các nhiệm vụ đã đề ra theo lộ trình như trong Nghị quyết, đồng thời tích cực lồng ghép các hoạt động đầu tư ứng dụng CNTT từ các ngành, các địa phương để đạt được các mục tiêu của Nghị quyết./.

Nơi nhận:

- HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, CNTT₃.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

Bùi Đặc Thế

Phụ lục

Các dự án đã được duyệt trong giai đoạn 2017-2020 theo Nghị quyết số 22/2016/NQ-HĐND ngày 24/9/2016 của HĐND tỉnh

(Kèm theo Báo cáo số 47/BC-STTTT ngày 10/6/2019 của Sở TT&TT)

STT	Nội dung	Cơ quan chủ trì	Hiện trạng	Thời gian thực hiện	Đã cấp (triệu đồng)		Đề xuất kinh phí cho giai đoạn tiếp theo
					Nguồn thực hiện NQ 22	Lồng ghép từ các nguồn khác	
1	Xây dựng các phóng sự, chuyên mục về hoạt động cung cấp thông tin, nâng cao chỉ số tính minh bạch trong hoạt động của CQNN trên địa bàn tỉnh hàng năm	Sở TT&TT	Đang tiếp tục thực hiện	2017-2020	0	230 (Năm 2018: Cấp cho Đài PTTH tỉnh 40 triệu, Báo Hà Tĩnh 70 triệu Năm 2019: Cấp cho Đài PTTH tỉnh 90 triệu, Báo Hà Tĩnh 30 triệu)	
2	Xây dựng các ấn phẩm điện tử về cung cấp thông tin và hướng dẫn cách khai thác thông tin, giao dịch trực tuyến với cơ quan nhà nước trên môi trường mạng	Sở TT&TT	Hoàn thành	Năm 2017	110		
3	Tổ chức chương trình tập huấn cho người dân và doanh nghiệp trong toàn tỉnh; kết hợp điều tra, thu thập thông tin mức độ cải thiện sự hài lòng của doanh nghiệp và người dân hằng năm.	Sở TT&TT, UBND cấp huyện	Đang thực hiện	2017-2020	1.800	180 (Năm 2018)	990
4	Đào tạo, bồi dưỡng Lãnh đạo CIO và đội ngũ	Sở TT&TT	Đang thực hiện	2018-2020		630 (Năm 2018: 405, Năm 2019:	490

	chuyên trách CNTT các cấp					225)	
5	Rà soát, đánh giá và đầu tư đồng bộ trang thiết bị tin học, ứng dụng phần mềm tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo mô hình hiện đại cho UBND cấp huyện và cấp xã (trừ các đơn vị đã đầu tư và các đơn vị làm điểm Trung tâm HCC)	Sở Nội vụ	Các vị tự bố trí kinh phí trong nguồn ngân sách huyện, xã	2017-2020			
6	Tổ chức rà soát, đánh giá chất lượng Cổng TTĐT của tỉnh, UBND cấp huyện và các sở, ban, ngành về chức năng, tính năng, điều kiện kỹ thuật đáp ứng các yêu cầu về minh bạch thông tin, tích hợp liên thông và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Hoàn thiện các Cổng/trang thông tin điện chưa đảm bảo yêu cầu.	Sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện và các đơn vị liên quan	Tiếp tục thực hiện	2017	265		435
7	Xây dựng phần mềm tự động trích lọc, thống kê quá trình công khai minh bạch hóa thông tin hoạt động của cơ quan nhà nước trên cổng thông tin điện tử của các	Sở TT&TT	Chưa thực hiện	2017			1.500

	đơn vị, hỗ trợ quá trình giám sát, đánh giá và chấm điểm mức độ cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin của từng đơn vị						
8	Nâng cấp Cổng TTĐT của tỉnh đảm bảo điều kiện công khai minh bạch thông tin và tích hợp liên thông; xây dựng phiên bản tiếng Anh cho Cổng thông tin điện tử tỉnh	Sở TT&TT	Hoàn thành	2017-2019	1.777 (Năm 2017: 600, Năm 2018: 1.000, Năm 2019:177)		
9	Nâng cấp Sàn giao dịch thương mại điện tử tỉnh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển các gian hàng điện tử phục vụ phát triển sản xuất kinh doanh, mở rộng thị trường	Sở TT&TT	Chuẩn bị thực hiện	2017-2020	700 (Năm 2019)		
10	Xây dựng chuyên mục “Tư vấn hỗ trợ pháp lý” tích hợp lên Cổng thông tin điện tử tỉnh và nâng cấp Chuyên mục “Doanh nghiệp hỏi-Cơ quan nhà nước nhà nước trả lời”	Sở TT&TT	Tiếp tục triển khai thực hiện	2017-2018	300 (Năm 2017: 120, Năm 2018: 120, Năm 2019: 60)		
11	Triển khai thêm 400 dịch vụ công trực tuyến mức 3 và 50 dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 thiết yếu đối với người dân và DN	Sở TT&TT	Các đơn vị tự triển khai thực hiện theo	2017-2020			

			nhu cầu				
12	Ban hành Quy chế công khai minh bạch thông tin và đánh giá trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện công khai	Sở Nội vụ	Lồng ghép trong các VB của UBND tỉnh	2017			
13	Tổ chức đánh giá kết quả cải thiện chỉ số tính minh bạch và tiếp cận thông tin của các cơ quan nhà nước địa bàn tỉnh hằng năm	Sở TT&TT	Lồng ghép vào các cuộc sơ kết, tổng kết ngành thông tin và truyền thông	2018, 2010			150
	Tổng				4.652	2.680	3.565